TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **63**/2025/QĐ-TA	*Điện Biên, ngày 05 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Trần Thị Tố L.**

2. Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Mạnh Hà.**

Ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: **63**/QĐ - TA ngày 30 tháng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Phạm Văn N**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1993, tại Điện Biên.

Căn cước công dân số: 011093000857; ngày cấp: 16/4/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12.

Nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Phạm Hồng Đ (đã chết); con bà: Trần Thị B.

* Người bị đề nghị: Phạm Văn N (có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Nguyễn Công A** - Chức vụ: Phó trưởng Công an xã P, tỉnh Điện Biên.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên*: Bà **Hoàng Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phạm Văn N là người nghiện chất ma túy từ năm 2025. Ngày 22/4/2025, Phạm Văn N có đơn đề nghị Trạm y tế xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên xác định tình trạng

nghiện ma tuý. Cùng ngày Trạm y tế xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên lập biên bản kiểm tra, xét nghiệm ma túy, và lập bệnh án khám chữa bệnh theo dõi tình trạng nghiện ma túy đối với Phạm Văn N. Ngày 29/4/2025 Trạm y tế xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý xác định: Phạm Văn N có nghiện ma túy.

Ngày 29/4/2025, Công an xã P, tỉnh Điện Biên đã tiến hành lập biên bản làm việc đối với Phạm Văn N, yêu cầu N đăng ký các hình thức cai nghiện theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy trong thời hạn 05 ngày làm việc. Đã hết thời hạn trên, N vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại xã P, tỉnh Điện Biên hoặc Cơ sở cai nghiện ma túy khác.

Ngày 12/5/2025 Công an xã P, tỉnh Điện Biên đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Phạm Văn N.

Ngày 14/5/2025 Công an xã P, tỉnh Điện Biên ra Thông báo số: 04/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc đối với Phạm Văn N và ban hành Quyết định số: 04/QĐ-QLNN Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Ngày 27/5/2025, Công an xã P, tỉnh Điện Biên ra văn bản đề nghị số 06/ĐN-CAX Đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Phạm Văn N.

* Ý kiến của người bị đề nghị: Phạm Văn N xác nhận bản thân đã nghiện ma túy từ tháng 01 năm 2025 đến nay. Bản thân đã nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe. Đã được đọc hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Nay bản thân nhất trí được đưa đi cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

*** Ý kiến của Đại diện Công an xã P, tỉnh Điện Biên:**

Phạm Văn N là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, mặc dù ý thức được tác hại của việc sử dụng ma túy, N đã sử dụng ma túy từ tháng 01 năm 2025 đến nay vẫn nghiện chất ma túy. Vì vậy, Công an xã P, tỉnh Điện Biên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa Phạm Văn N vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đ; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên với thời hạn từ 17 tháng đến 19 tháng.

*** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ, tỉnh Điện Biên:**

1.Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành thụ lý, giải quyết và tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đảm bảo đúng quy định đúng trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định pháp luật.

2. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tài liệu trong hồ sơ có đủ điều kiện và căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện

ma tuý bắt buộc đối với Phạm Văn N, cụ thể: Phạm Văn N là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi hành chính, có nơi cư trú ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy cần chấp nhận đề nghị của Công an xã P, tỉnh Điện Biên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc đối với Phạm Văn N.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc đối với Phạm Văn N với thời hạn từ 17 tháng đến 20 tháng.

Phạm Văn N không có ý kiến gì về việc bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của những người tham gia phiên họp thấy rằng:

*** Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị**:

Tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn N đảm bảo về thời hiệu và trình tự theo quy định tại Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT- BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước.

*** Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị áp dụng**:

Phạm Văn N sử dụng ma túy từ tháng 01 năm 2025, N đã nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe nhưng vẫn không cai nghiện được ma túy. Ngày 29/4/2025 vẫn có kết quả xác nhận là có nghiện ma túy, N có năng lực trách nhiệm hành chính. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, N vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tự nguyện tại Công an xã, nơi cư trú, vi phạm vào khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ nên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc đối với Phạm Văn N.

Về tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính nhưng có nhân thân xấu. Ngày 05/6/2012 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", theo bản án số: 135/2012/HSST ngày 05/6/2012.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc đã tự nguyện khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của Công an xã P, tỉnh Điện Biên và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Xét thấy để Phạm Văn N được cai nghiện ma túy, được học tập, rèn luyện và lao động trở thành người công dân khỏe mạnh, sống có ích cho gia đình và xã hội cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc đối với N theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 3, 5; khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 6; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ;

Căn cứ các Điều 3, 21, 23, 24, 30, 31, 32 của Pháp lệnh về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính ***"Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"*** đối với Phạm Văn N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 17 tháng, kể từ ngày người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định.

Anh Phạm Văn N có quyền khiếu nại; Công an xã P, tỉnh Điện Biên có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên có quyền kháng nghị Quyết định này bằng văn bản gửi đến Tòa án nhân dân huyện Điện Biên trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày 05/6/2025.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã P, tỉnh Điện Biên; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Pom Lót, HĐB;
- CA xã Pom Lót, tỉnh ĐB;
- VKSND huyện Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- CS cai nghiện MT tỉnh ĐB;
- Lưu VP;
- KT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Loan